

Số: 177/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 179/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1983**

- **Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1989**

HKTT và trú tại: Căn hộ B404, chung cư A, tổ dân phố số 3 H, phường P, quận N, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 22/10/2012 tại UBND thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Vì vậy, hôn nhân của anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2024 đến nay. Nay anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H đều nhận thấy tình cảm không còn, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H có 03 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 16/7/2014, Nguyễn Tùng L, sinh ngày 11/4/2017,

Nguyễn Minh A, sinh ngày 18/8/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K và cháu L cho đến khi cháu K và cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; để chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh A cho đến khi cháu Minh A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K và cháu L cho chị H cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Minh A cho anh H cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H có 03 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 16/7/2014, Nguyễn Tùng L, sinh ngày 11/4/2017, Nguyễn Minh A, sinh ngày 18/8/2020. Vợ chồng thống nhất thỏa thuận để anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K và cháu L cho đến khi cháu K và cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; để chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh A cho đến khi cháu Minh A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K và cháu L cho chị H cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Minh A cho anh H cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Mạnh H, chị Đỗ Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung**: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Đỗ Thị H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Mạnh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0009568 ngày 12/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (GCNKH số 55:2012, quyền số: 01 ngày 22/10/2012);
- Lưu HS, VP.

Vũ Quang Long